

Số: 264/2023/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 457/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Thanh N**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Lô I - 24 – Khu quy hoạch đường M Đ C, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông **Đặng Văn M**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Tổ Dân Phố H T T, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh N và ông Đặng Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Thanh N và ông Đặng Văn M thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh N và ông Đặng Văn M thống nhất thỏa thuận giao con chung là Đặng Minh Cát T, sinh ngày 12/4/2019 cho bà Trần Thị

Thanh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Ông Đặng Văn M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2023 trở đi cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân năm 2015.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Thanh N và ông Đặng Văn M xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị Thanh N và ông Đặng Văn M xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thanh N thỏa thuận nhận chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011943 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Bà N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND Phường 12, TP Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Minh Hoà